

NHỮNG SỰ KIỆN QUAN TRỌNG KỶ NIỆM ĐẠI LỄ TAM HỢP VESAKHAPUJA (HẾT)



Canh chót đêm Rằm tháng *Vesakhamāsa* cách đây 2.568 năm, tại khu rừng Sālā xứ Kusinārā (xứ Ấn Độ), đức Phật Gotama tịch diệt Niết bàn, chấm dứt tử sinh luân hồi trong ba giới bốn loài.

Đêm của sự an lạc tối thượng - đức Phật Chính đẳng giác Gotama tịch diệt vào Niết bàn tối thượng

Canh chót đêm Rằm tháng [Vesakhamāsa](#) cách đây 2.568 năm, tại khu rừng Sālā xứ Kusinārā (xứ Ấn Độ), đức Phật Gotama tịch diệt Niết bàn, chấm dứt tử sinh luân hồi trong ba giới bốn loài. Chuyện được ghi lại như sau:

Vào buổi chiều ngày Rằm tháng Vesakhamāsa, Đức Thế Tôn ngự đến khu rừng Sālā xứ Kusinārā, nơi nghỉ ngơi của hoàng tộc Malla, Ngài truyền bảo Đại đức Ānanda rằng:

- Nay Ānanda, con nên đặt chiếc giường quay đầu về hướng Bắc, giữa hai cây Sālā (song long thọ).

Khi ấy đức Thế Tôn nằm nghiêng bên phải, đầu quay về hướng Bắc, hai chân duỗi thẳng so le, chân phải duỗi thẳng, chân trái đầu gối hơi co, hai chân không bằng nhau, có chính niệm trí tuệ tỉnh giác, không định trước giờ xả.

Hai cây Sālā trở hoa trái mùa, những đóa hoa rơi xuống kim thân của đức Thế Tôn để cúng dường Ngài. Các cây hoa trong rừng đều nở rộ, những đóa hoa trời, hương trời từ cõi trời rơi xuống như mưa để cúng dường đức Thế Tôn. Những tiếng nhạc trời trỗi lên để cúng dường đức Thế Tôn. Khi ấy, đức Phật truyền dạy Đại đức Ānanda rằng:

- Nay Ānanda, hai cây Sālā trở hoa trái mùa, những đóa hoa rơi xuống kim thân của Như Lai để cúng dường Như Lai. Các cây hoa trong rừng đều nở rộ, những đóa hoa trời, hương trời, từ các cõi trời, rơi xuống, những tiếng nhạc trời từ các cõi trời cũng trở lên để cúng dường Như Lai.

Này Ānanda, sự cúng dường đến Như Lai bằng phẩm vật như vậy không gọi là cách cúng dường cao thượng. Người nào là Tỳ khưu hoặc Tỳ khưu ni, hoặc cận sự nam, hoặc cận sự nữ, là người thực hành pháp hành thiền tuệ dẫn đến chứng đắc Thánh Đạo - Thánh Quả và Niết bàn, thực hành đúng theo pháp hành Bát chính đạo, hành theo chính pháp, người ấy gọi là người có lòng tôn kính, lễ bái, cúng dường Như Lai bằng cách cúng dường cao thượng.

Này Ānanda, vì vậy, các con luôn luôn tâm niệm rằng: “Chúng ta là hành giả tiến hành pháp hành thiền tuệ dẫn đến chứng đắc Thánh Đạo - Thánh Quả và Niết bàn, thực hành đúng theo pháp hành Bát chính đạo, hành theo chánh pháp”.

Sở dĩ, đấng Đạo sư đề cao sự cúng dường bằng cách thực hành chánh pháp là cao thượng hơn sự cúng dường bằng phẩm vật, là vì, chỉ có sự cúng dường bằng thực hành chánh pháp mới có thể giữ gìn, duy trì giáo pháp của đấng Đạo sư trường tồn trên thế gian.

Vào lúc canh chót đêm ấy, đức Phật Gotama sắp tịch diệt Niết bàn, Ngài Ānanda đang còn là bậc thánh Nhập lưu, nên không ngăn được cảm xúc, liền lánh ra một nơi vắng vẻ đứng khóc, than vãn rằng: “Ta còn là bậc thánh Nhập lưu, cần phải tiến hành thiền tuệ, để dẫn đến chứng đắc thánh bậc cao, nhưng đức Thế Tôn là bậc thầy tế độ của ta sắp tịch diệt Niết bàn”.

Khi ấy, đấng Thập lực tuệ không thấy Đại đức Ānanda, nên hỏi chư Tăng rằng:

- Nay quý vị, Ānanda, đang ở đâu?

Chư Tăng bạch rằng:

- Kính bạch đức Thế Tôn, đại đức Ānanda lánh xa một nơi vắng vẻ, đứng khóc, than vãn rằng: “Ta đang còn là bậc thánh Nhập lưu, cần phải tiến hành thiền tuệ để dẫn đến chứng đắc thánh bậc cao, nhưng đức Phật là bậc Thầy tế độ của ta sắp tịch diệt Niết bàn”.

Đấng đạo sư truyền bảo một vị Tỳ khưu gọi đại đức Ānanda đến hỏi chuyện.

Vị Tỳ khưu vâng lời, đi mời đại đức Ānanda đến hầu đức Thế Tôn.

Đại đức Ānanda đến đảnh lễ đức Phật, rồi ngồi một nơi hợp lẽ.

Đức Phật dạy đại đức Ānanda rằng:

- Nay Ānanda, Như Lai đã từng dạy rằng: “Sống xa lìa nhau, chết biệt ly với những người thân yêu, các bậc kính mến ấy, đó là điều hiển nhiên. Do đó, làm sao lại có thể, có những người thân yêu, các bậc kính mến ấy theo ý muốn của mình được!”.

Những pháp nào đã sinh rồi, hiện hữu rồi, do nhân duyên cấu tạo rồi, chắc chắn có sự hủy hoại là thường, dù có mong muốn rằng: “xin pháp ấy đừng hủy hoại”, đó là điều không thể nào có được.

Này Ānanda, con là một thị giả tận tụy chăm sóc Như Lai với tâm từ được biểu hiện bằng thân, khẩu, ý. Đó là sự lợi ích, sự tiến hóa trong mọi thiện pháp, bồi bổ đầy đủ pháp hạnh ba la mật rồi.

Này Ānanda, con nên cố gắng tinh tấn, chắc chắn con sẽ đoạn tuyệt mọi phiền não trầm luân, trở thành bậc thánh A la hán một cách mau chóng.

Đức Thế Tôn khen ngợi đại đức Ānanda đã tận tụy chăm sóc Ngài một cách rất chu đáo; Đại đức Ānanda là bậc thiện trí biết cách cư xử đối với mọi người, biết cách sắp xếp thời gian hợp lý, hướng dẫn mọi người đến đánh lễ đấng Đạo Sư: Ngài hướng dẫn cho chư Tỳ khưu, Tỳ khưu ni, cận sự nam, cận sự nữ, đức vua, các quan, nhóm ngoại đạo vào đánh lễ Đức Thế Tôn.

Đêm cuối cùng của đức Phật là đêm Rằm tháng Vesakhamāsa (tháng Tư Âm lịch).



- Canh đầu: Nghe tin canh chót đêm ấy, đức Thế Tôn sẽ tịch diệt Niết bàn tại khu rừng Sālā. Đức vua, hoàng hậu, hoàng tử, công chúa cùng các bậc bô lão trong hoàng tộc Malla, cùng hoàng thân quốc thích tuân tỵ đến hầu đánh lễ đấng Đạo Sư lần cuối cùng, tiếp theo các quan trong triều, toàn thể dân chúng xứ Kusinārā tuân tỵ đến hầu đánh lễ đấng Đạo Sư lần cuối cùng, kéo dài trọn canh đầu.

- Canh giữa: Đạo sĩ Subhadda nghe tin đức Phật sắp tịch diệt Niết-bàn vào canh chót đêm ấy, nên nghĩ rằng: “Ta có nhiều điều thắc mắc, đã từ lâu chưa có một vị Sa-môn nào có thể giải đáp, giúp làm cho ta đoạn tuyệt được thắc mắc ấy. Nay nghe tin Sa môn Gotama, đức Phật Chính đẳng giác ngự đến xứ này, Ngài đang ở tại khu rừng Sālā sắp tịch diệt Niết bàn vào canh chót đêm nay. Ta nên đến hầu Ngài, để hỏi những điều thắc mắc của ta, kính nhờ Ngài giải đáp.”

Đạo sĩ Subhadda đến khu rừng Sālā tìm gặp đại đức Ānanda xin phép vào hầu đức Thế Tôn.

Đại đức Ānanda bảo rằng:

- Nay đạo sĩ Subhadda, xin ông không nên quấy rầy, làm phiền đức Thế Tôn trong lúc này, đức Thế Tôn mệt quá rồi.

Đạo sĩ Subhadda tha thiết khẩn khoản xin đại đức Ānanda cho phép vào hầu đức Thế Tôn.

Nghe Đại đức Ānanda và đạo sĩ Subhadda đang nói chuyện qua lại với nhau, đức Thế Tôn truyền dạy đại đức Ānanda rằng:

- Nay Ānanda, con không nên ngăn Subhadda, để cho Subhadda đến gặp Như Lai.

Đạo sĩ Subhadda có cơ hội đến hầu vấn an đấng đạo sư xong, ngồi một nơi hợp lẽ, Đạo sĩ Subhadda bạch rằng:

- Kính bạch Sa môn Gotama, các Sa môn, Bà la môn là đạo sư, trưởng phái có tiếng tăm có oai lực đứng đầu một môn phái, mà phần đông dân chúng tán dương ca tụng, tôn sùng là bậc Thánh Thiện. Như các vị đạo sư Puraṇa Kassapa, Makkhali Gosāla, Ajita Kesakambala, Pakudha Kaccayana, Sañjaya Belaṭṭhaputta, Nigaṇṭha Nāṭaputta... Tất cả Sa môn, Bà la môn ấy đã chứng đắc như họ đã tuyên bố, hoặc tất cả không chứng đắc, hoặc có một số chứng đắc, một số không chứng đắc. Bạch Ngài.

Đức Thế Tôn dạy rằng:

- Nay Subhadda, con không nên đề cập đến vấn đề ấy, con nên lắng nghe Như Lai thuyết pháp.

Này Subhadda, Thánh đạo hợp đủ 8 chánh không có trong pháp luật nào, thì chắc chắn không có theo tuần tự Sa môn thứ nhất bậc thánh Nhập lưu, Sa môn thứ nhì bậc thánh Nhất lai, Sa môn thứ ba bậc thánh Bất lai, Sa môn thứ tư bậc thánh A la hán trong pháp luật ấy.

Này Subhadda, Thánh đạo hợp đủ 8 chính có trong pháp luật nào, thì chắc chắn có tuần tự Sa môn thứ nhất bậc thánh Nhập lưu, Sa môn thứ nhì bậc thánh Nhất Lai, Sa môn thứ ba bậc thánh Bất lai, Sa môn thứ tư bậc thánh A la hán trong pháp luật ấy.

Này Subhadda, Thánh đạo hợp đủ 8 chính chỉ có trong pháp luật của Như lai mà thôi, cho nên, chắc chắn có tuần tự Sa môn thứ nhất bậc thánh Nhập lưu, Sa môn thứ nhì bậc thánh Nhất lai, Sa môn thứ ba bậc thánh Bất lai, Sa môn thứ tư bậc thánh A la hán trong pháp luật của Như lai. Ngoài pháp luật này của Như lai ra, những tà giáo khác không có Sa môn nào cả.

Này Subhadda, chư Tỳ khưu trong pháp luật này sống thực hành đúng theo pháp hành Bát chính đạo, và truyền dạy chỉ dẫn người khác cũng thực hành đúng theo pháp hành bát chính đạo, thì trong đời này không vắng chư bậc Thánh A la hán.

Sau khi lắng nghe lời giáo huấn của đức Thế Tôn, đạo sĩ Subhadda vô cùng hoan hỷ, tán dương ca tụng đức Thế Tôn. Xin quy y nương nhờ nơi đức Phật, nơi đức Pháp, nơi đức Tăng, xin xuất gia trở thành Sadi, Tỳ khưu trong giáo pháp của Ngài.

Đức Thế Tôn cho phép đạo sĩ Subhadda xuất gia trở thành Tỳ khưu. Sau khi trở thành Tỳ khưu, đại đức Subhadda ở một mình nơi thanh vắng, không dễ duôi, tiến hành thiền tuệ dẫn đến chứng ngộ chân lý tứ Thánh Đế, chứng đắc 4 Thánh Đạo - 4 Thánh Quả và Niết-bàn, trở thành bậc Thánh A la hán trước khi đức Phật tịch diệt Niết bàn. Đại đức Subhadda là người đệ tử cuối cùng của đức Phật.

Canh chót, đức Thế Tôn gọi đại đức Ānanda khuyên dạy rằng:

- Này Ānanda, trong số các con, nếu có người nào nghĩ rằng: “Đức Thế Tôn tịch diệt Niết bàn rồi, chúng ta không còn đấng Tôn sư (Natthi no satthā)”, thì các con chớ có nên nghĩ như vậy.

Đức Phật dạy rằng:

“Yo vo Ānanda, mayā dhammo ca vinayo ca desito paññatto, so vo mamaccayena satthā...”.

“Này Ānanda, chánh pháp nào mà Như Lai đã thuyết, luật nào mà Như Lai đã chế định; khi Như Lai tịch diệt Niết bàn rồi, chính pháp ấy, luật ấy là vị Tôn sư của các con.”

Đức Phật giải thích rằng:

“Iti imāni caturāsitidhammakhandhasahassāni tiṭṭhanti, aha ekova parinibbayāmi. Ahañca kho dāni ekakova ovaḍāmi anusāsāmi; mayi parinibbute imāni caturāsitidhammakhandhasahassāni tumhe ovaḍissanti anusāsissanti...”

“Như vậy, tám vạn bốn ngàn pháp uẩn này tồn tại, chỉ có một mình Như Lai tịch diệt Niết bàn. Thật ra, bây giờ chỉ có một mình Như Lai giáo huấn các con, theo dạy dỗ các con; khi Như Lai tịch diệt Niết bàn rồi, thì có tám vạn bốn ngàn pháp uẩn ấy là “tôn sư” sẽ giáo huấn các con, sẽ theo dạy dỗ các con”.

Cuối cùng canh chót, Đức Thế Tôn một lần nữa nhắc nhở khuyên bảo chư Tỳ khưu lần cuối cùng rằng:

“Handa dāni bhikkhave āmantayāmi vo,

Vayadhammā saṅkhārā, appamādena sampādettha”

“Này chư Tỳ khưu, tỳ khưu ni, cận sự nam, cận sự nữ, bây giờ Như Lai nhắc nhở, khuyên bảo các con lần cuối cùng rằng: - Các pháp hữu vi (ngũ uẩn) có sự diệt là thường, các con nên cố gắng tinh tấn hoàn thành xong mọi phận sự tứ Thánh Đế, bằng pháp không dễ duôi, tiến hành tứ Niệm Xứ”.

Đức Thế-Tôn vừa chấm dứt câu: “Appamādena sampādettha” từ đó không còn dạy thêm một câu nào khác nữa.

Do đó, câu “Handa dāni bhikkhave... appamādena sampādettha”, gọi là Pacchimabuddhavacana: Câu Phật ngôn cuối cùng.

Sau khi chấm dứt lời dạy cuối cùng bằng câu: “Appamādena sampādettha”.

Đức Phật nhập đệ nhất thiên, rồi xả đệ nhất thiên.

Nhập đệ nhị thiên, rồi xả đệ nhị thiên.

Nhập đệ tam thiên, rồi xả đệ tam thiên.

Nhập đệ tứ thiên, rồi xả đệ tứ thiên.

Nhập không vô biên xứ thiên, rồi xả không vô biên xứ thiên.

Nhập thức vô biên xứ thiên, rồi xả thức vô biên xứ thiên.

Nhập vô sở hữu xứ thiên, rồi xả vô sở hữu xứ thiên.

Nhập phi tướng phi phi tướng xứ thiên, rồi xả phi tướng phi phi tướng xứ thiên.

Nhập diệt thọ tưởng.

Khi ấy, đại đức Ānanda hỏi đại đức Anuruddha rằng:

- Thưa pháp huynh Anuruddha, Đức Thế Tôn tịch diệt Niết bàn rồi có phải không?

- Này pháp đệ Ānanda, Đức Thế Tôn chưa tịch diệt Niết bàn, Ngài đang nhập diệt thọ tưởng.

Đức Thế Tôn xả diệt thọ tưởng.

Nhập phi tướng phi phi tướng xứ thiên, rồi xả phi tướng phi phi tướng xứ thiên.

Nhập vô sở hữu xứ thiên, rồi xả vô sở hữu xứ thiên.

Nhập thức vô-biên xứ thiên, rồi xả thức vô biên xứ thiên.

Nhập không vô biên xứ thiên, rồi xả không vô biên xứ thiên.

Nhập đệ tứ thiên, rồi xả đệ tứ thiên.

Nhập đệ tam thiên, rồi xả đệ tam thiên.

Nhập đệ nhị thiên, rồi xả đệ nhị thiên.

Nhập đệ nhất thiên, rồi xả đệ nhất thiên.

Nhập đệ nhị thiên, rồi xả đệ nhị thiên.

Nhập đệ tam thiên, rồi xả đệ tam thiên.

Nhập đệ tứ thiên, rồi xả đệ tứ thiên tiếp theo tịch diệt Niết bàn gọi là Khandhapariniḅbāna: Ngũ uẩn Niết bàn, nghĩa là diệt ngũ uẩn rồi không còn nhân duyên nào để tái sinh ngũ uẩn khác; chấm dứt khổ tử sinh luân hồi trong tam giới.

Ngay khi ấy, trái đất rung mình chuyển động. Đó là một trong tám hiện tượng thường xảy ra đối với chư Phật.

Đức Phật có danh hiệu Phật Gotama là bậc cao cả nhất, bậc vĩ đại nhất, bậc tối thượng nhất trong toàn cõi thế giới chúng sinh, đã tịch diệt Niết-bàn.

Tất cả chúng sinh hễ có sinh, thì ắt phải có tử; không ngoại trừ một ai cả. Đức Phật và chư

Thánh A la hán không gọi là tử (chết) mà gọi là tịch diệt Niết bàn, chấm dứt tử sinh luân hồi trong ba giới bốn loài; bởi vì đức Phật và chư Thánh A la hán đã diệt đoạn tuyệt mọi tham ái không còn dư sót.



Cho nên, không có tham ái dẫn dắt nghiệp cho quả tái sinh kiếp sau nữa. Còn các chúng sinh khác, dù là bậc thánh Nhập lưu, bậc thánh Nhất lai, bậc thánh Bất lai, vẫn còn tham ái là nhân sinh khổ dẫn dắt tái sinh kiếp sau, tiếp tục tử sinh luân hồi trong ba giới bốn loài.

Tác giả: **Paññavara Tuệ Ân** tổng hợp